



zhòng wù

重物

noun · heavy object

Example Sentences

Tā bān bù dòng zhè ge zhòng wù

他搬不动这个重物。

He can't move this heavy object.

Bān yùn zhòng wù shí yào zhù yì ān quán

搬运重物时要注意安全。

Pay attention to safety when moving heavy objects.

Trace each character, then write the word on your own.

重	重	重	重	重	重	重	重	重	重	重
重										
物	物	物	物	物	物	物	物	物	物	物